

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 92/2020/HS-ST
Ngày: 17-9-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Xuân Hoài và ông Nguyễn Ron

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Văn Lê Hoài Khiêm là Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2020/QĐXX - HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm: 1972 tại: TP. QN, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: T1, KV5, phường NP, thành phố QN, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn L (chết) và bà Nguyễn Thị L1 (chết); Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm: 1969; có 02 người con: lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

-Người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Thị B (đã chết):

1. Bà Phạm Thị N, sinh năm: 1930

Trú tại: KV 2, phường NB, TP. QN, Bình Định.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1960

Trú tại: T50, KV 6, phường NB, TP. QN, Bình Định.

3. Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1998

Trú tại: T50, KV 6, phường NB, TP. QN, Bình Định.

4. Chị Nguyễn Thị Tố Nh, sinh ngày: 2001

Trú tại: T50, KV 6, phường N B, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

(Mẹ, chồng và các con của bị hại)

Bà N, chị N, chị Nh ủy quyền cho ông T tham gia tố tụng
(Theo các văn bản ủy quyền ngày 21/4/2020 và ngày 12/5/2020)

- *Bị đơn dân sự:*

Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 1969 “có mặt”

Trú tại: T1, KV 5, phường NP, TP. QN, Bình Định.

- *Người làm chứng:*

Anh Đặng Mạnh H, sinh năm: 1962 “vắng mặt”

Trú tại: T1, KV 1, phường NB, TP. QN, Bình Định.

Chị Diệp Thị Mai L, sinh năm: 1971 “vắng mặt”

Trú tại: 08 NL, P. NM, TP. QN, Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/3/2020, Nguyễn Đình T (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải cầu, biển kiểm soát 77C-118.26 đi trên đường đất thuộc t6, KV 5, phường NP, thành phố QN hướng từ đập PX ra đường HV. Khi đi đến đoạn đường đất trước xí nghiệp may “HP”, bị cáo phát hiện có xe ô tô đi ngược chiều nên đã điều khiển xe lùi lại để nhường đường. Lúc này, do không quan sát kỹ phía sau nên bị cáo Th đã để phần cản sau xe ô tô 77C-118.26 va chạm với phuộc trước, bên phải xe mô tô biển kiểm soát 77FA- 5238 do chị Trần Thị B (sinh năm 1965; trú: T 50, KV 6, phường NB, TP. QN) điều khiển, chạy cùng chiều phía sau. Khi phát hiện có va chạm ở phía sau xe nên bị cáo dừng lại, quan sát kính chiếu hậu thấy có xe mô tô nằm dưới bánh sau bên trái nên điều khiển xe chạy về phía trước một đoạn rồi xuống xe kiểm tra thì thấy chị B bị thương nằm trên đường, bị cáo đưa chị B đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cấp cứu, đến 21 giờ 20 phút cùng ngày, chị B chết.

Ngày 30/3/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định có văn bản số 70/2020/PY–TT kết luận nguyên nhân chị Trần Thị B chết là do chấn thương gây vỡ gan, vỡ ruột non + đa chấn thương điều trị không hồi phục.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả trong sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông.

Quá trình điều tra, bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị S đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng). Ông Nguyễn Văn T (người đại diện hợp pháp của bị hại) không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 90/CT -VKSQN ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố QN, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Đình Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Đình Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

Bị cáo không tự bào chữa.

Đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đình Th khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 24/3/2020, khi đang điều khiển xe ô tô tải cầu, biển kiểm soát 77C-118.26 đi trên đoạn đường đất trước xí nghiệp may “HP” thuộc t6, KV 5, phường NP, thành phố QN hướng từ đập PX ra đường HV, bị cáo Nguyễn Đình Th phát hiện có xe ô tô đi ngược chiều nên đã điều khiển xe lùi lại để nhường đường nhưng do không quan sát kỹ phía sau nên đã để phần cản sau xe ô tô va chạm với phần phuộc trước, bên phải xe mô tô biển kiểm soát 77FA- 5238 do chị Trần Thị B điều khiển, chạy cùng chiều phía sau gây ra tai nạn, hậu quả làm chị B bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cấp cứu đến 21 giờ 20

phút cùng ngày thì chết. Lỗi trong vụ án hoàn toàn do bị cáo gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, nhân chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết 01 người nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên lĩnh vực giao thông đường bộ, nên cần xử lý một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về nhân thân: có nhân thân tốt; tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần phải bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo tốt nên HĐXX áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề từ 01 năm đến 05 năm. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt và là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Xe ô tô tải cầu biển kiểm soát 77C-118.26 là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị S nhưng do bị cáo đứng tên chủ sở hữu, bị cáo điều khiển xe này tham gia giao thông gây tai nạn làm chết bà Trần Thị B nên vợ chồng bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho những người đại diện hợp pháp của bị hại. Sau tai nạn, vợ chồng bị cáo đã bồi thường các khoản như chi phí cấp cứu điều trị, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, xe mô tô bị hư hỏng tổng cộng là 230.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đang thu giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 520119003566 mang tên Nguyễn Đình Th. Xét thấy HĐXX không cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

[7] Về án phí

Bị cáo bị kết án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/9/2020).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường NP, TP. QN, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Đình Th, số: 520080001545 nhưng tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 135 BLTTHS; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Nguyễn Văn Thanh
- Các hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Xuân Hoài và ông Nguyễn Ron

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2020/TLST-HS ngày 10/8/2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Đình Thanh - Sinh năm: 1972 tại Quy Nhơn, Bình Định; Nơi cư trú: Tổ 1, khu vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, truy tố các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng:

- Về tội danh: Đủ căn cứ để xác định bị cáo Nguyễn Đình Thanh phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

- Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Thanh 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/9/2020).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

6.1 Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Đình Thanh, số: 520080001545 nhưng tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn).

6.2 Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 9 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh

